

Họ và tên học sinh: .....

Lớp: .....

### Tuần 3

Thời gian: Từ ngày 20/9 đến 25/9/2021

Văn bản:

## NHỮNG CÂU HÁT VỀ TÌNH CẢM GIA ĐÌNH

### I. Tìm hiểu chung

1. **Khái niệm ca dao dân ca:** Là các thể loại trữ tình dân gian, kết hợp lời và nhạc, diễn tả đời sống nội tâm của con người.

- Thường sử dụng thể thơ lục bát truyền thống.
- Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm

2. **Chú thích:** sgk tr.35,36

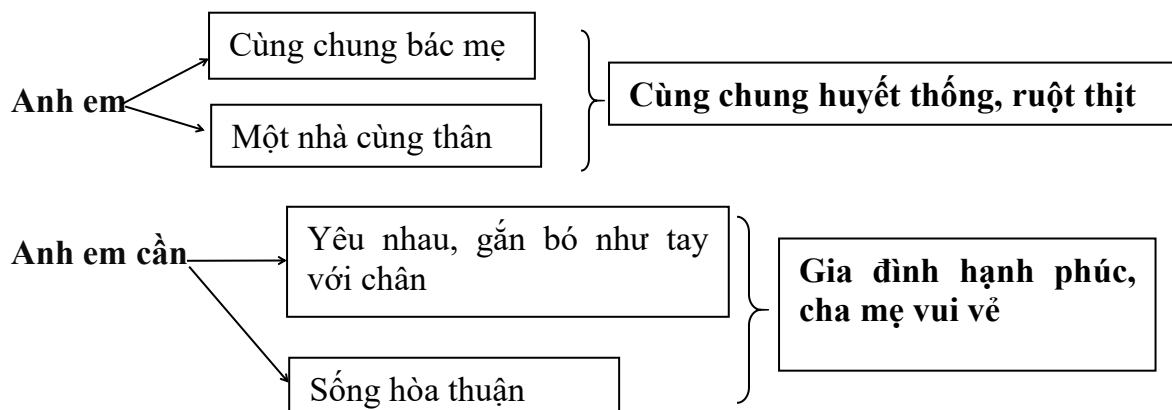
### II. Đọc - hiểu văn bản

#### 1/ Bài ca dao 1

- Hình ảnh so sánh : công cha - núi ngất trời, nghĩa mẹ - nước ngoài biển Đông --> Ca ngợi công lao to lớn như trời như biển của cha mẹ dành cho con cái.
- Cù lao chín chữ: Công lao sinh thành, dưỡng dục và niềm mong mỏi cha mẹ gửi gắm cho con cái.
- Cụm từ “ghi lòng con ơi!” --> Nhắc nhở con cái phải biết ghi lòng tạc dạ công ơn cha mẹ, hiếu kính với cha mẹ.

--> Bài ca dao ca ngợi công lao to lớn của cha mẹ và nhắc nhở con cái phải ghi nhớ công ơn cha mẹ dành cho mình.

#### 2/ Bài ca dao 4



### **III. Tổng kết**

Ghi nhớ sgk tr.36

### **IV. Luyện tập:**

Viết một đoạn văn ngắn (6-8 câu) nói lên cảm nghĩ của em sau khi học những câu hát về tình cảm gia đình.

### **V. Các thắc mắc cần giải đáp của học sinh sau khi đọc Tài liệu học tập: (nếu có)**

---

Văn bản:      **NHỮNG CÂU HÁT VỀ TÌNH YÊU QUÊ HƯƠNG,  
ĐẤT NƯỚC, CON NGƯỜI**

#### **1/ Bài ca dao 1**

- Hình thức: đối đáp nam - nữ
- Nội dung: Đối - đáp về những danh lam thắng cảnh nổi tiếng của đất nước với những đặc điểm rất đáng tự hào: Thành Hà Nội, sông Lục Đầu, sông Thương, núi Đức Thánh Tản, đền Sòng, thành tiên xây ở Lạng Sơn.

--> **Thể hiện niềm tự hào, tình yêu quê hương đất nước tha thiết, sâu đậm.**

#### **2/ Bài ca dao 4**

- Phép đối, phép điệp và nghệ thuật đảo trật tự từ cùng với hình thức kéo dài câu thơ 12 tiếng ở hai câu thơ đầu gợi ra không gian mênh mông, cánh đồng lúa tươi đẹp, trù phú.

- Hai câu thơ sau là hình ảnh con người lao động vui tươi, phấn khởi ra thăm đồng.

--> **Ca ngợi sự trù phú, giàu đẹp của quê hương; ca ngợi sự chăm chỉ, bàn tay lao động khéo léo của con người.**

### **III. Tổng kết**

Ghi nhớ sgk tr.40

### **IV. Luyện tập:**

Viết một đoạn văn ngắn (6-8 câu) nói lên cảm nghĩ của em sau khi học những câu hát về tình yêu quê hương, đất nước, con người.

### **V. Các thắc mắc cần giải đáp của học sinh sau khi đọc Tài liệu học tập: (nếu có)**

**I/ Các loại từ láy**

**1/ Ví dụ**

- Đăm đăm: các tiếng giống nhau hoàn toàn. --> **Từ láy toàn bộ**
  - Mếu máo: các tiếng giống nhau ở phần phụ âm đầu.
  - Liều xiêu: các tiếng giống nhau ở phần vần.
- } **Từ láy bộ phận**
- Các từ láy **bần bật, thăm thẳm** nghe luyện láy, hài hòa về âm thanh hơn các từ bật bật, thăm thăm.--> **Từ láy toàn bộ** biến âm

**2/ Kết luận**

Ghi nhớ 1 sgk tr.42

**II/ Nghĩa của từ láy**

**1/ Ví dụ**

- Các từ láy được tạo thành từ việc ghi lại âm thanh: ha hả, oa oa, tích tắc, gâu gâu....
- Các từ láy: lí nhí, li ti, ti hí, nhấp nhô, phập phồng, bập bênh có sự hòa phối âm thanh giữa các tiếng. Nghĩa của các từ láy này biểu cảm và có sắc thái nhấn mạnh hơn so với các tiếng gốc tạo nên nó.
- Nghĩa của các từ láy mềm mại, đo đo có sắc thái giảm nhẹ hơn so với các tiếng gốc.

**2/ Kết luận**

Ghi nhớ 2 sgk tr.42

**III/ Luyện tập**

**1/ Bài 1/43:** Tìm từ láy có trong đoạn văn sau và phân loại các từ láy tìm được

Vừa nghe thấy thế, em tôi bất giác run lên bần bật, kinh hoàng đưa cặp mắt tuyệt vọng nhìn tôi. Cặp mắt của em lúc này buồn thăm thẳm, hai bờ mi đã sưng mọng lên vì khóc nhiều. Đêm qua, lúc nào chợt tỉnh, tôi cũng nghe thấy tiếng nước nức, tức tuổi của em. Tôi cứ phải cắn chặt môi để khỏi bật lên tiếng khóc to, nhưng nước mắt cứ tuôn ra như suối, ướt đầm cả gối và hai cánh tay áo.

**2/ Bài tập 2/43:** Điền các tiếng thích hợp vào chỗ trống để tạo thành các từ láy  
.....lỏ, ....nhỏ, ....nhức, ...khác, ...thấp, ...chéch, ...ách.

**3/ Bài tập 3/43:**

Đặt câu với các từ láy sau: nhỏ nhắn, nhỏ nhất, nhỏ nhẹ, nhỏ nhen, nhỏ nhoi.

**4/** Viết đoạn văn nói lên cảm nghĩ của em về tuần học online đầu tiên của năm học lớp 7 (trong đoạn văn có **sử dụng ít nhất một từ láy**).

Tiếng Việt:

## **QUÁ TRÌNH TẠO LẬP VĂN BẢN**

**Bước 1:** Định hướng viết cho ai? Viết để làm gì? Viết cái gì? Viết như thế nào?

**Bước 2:** Tìm ý và sắp xếp ý theo trình tự hợp lí.

**Bước 3:** Viết văn bản.

**Bước 4:** Kiểm tra, sửa lỗi.

### **Luyện tập**

Em hãy vào vai nhân vật En-ri-cô trong văn bản “Mẹ tôi” viết một lá thư trả lời thư của bố En-ri-cô.